

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 118/2024/HSST

Ngày: 29/11/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ.**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Văn Giang.**

bà **Đinh Thanh Hoàn**

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà **Tạ Thị Huyền**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1/Dương Văn Tr (tên gọi khác: không); sinh ngày 13/10/1984, tại Ưông Bí, Quảng Ninh;

Nơi thường trú: tổ 3, khu Đ, phường Ph, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn Tr và bà Vũ Thị Y; vợ: Đặng Thị L; con: 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong 24/07/2019; bị bắt quả tang ngày 12/8/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

2/Phan Văn Th (tên gọi khác: không); sinh ngày 10/6/1986, tại D, Nghệ An;

Nơi thường trú: xóm 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Ph và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 18/10/2021; bị bắt quả tang ngày 12/8/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

Người chứng kiến: anh **Nguyễn Ngọc K**, sinh năm 1956. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Tr và Phan Văn Th đều là các đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy Heroine bằng cách chích (tiêm) đưa ma túy vào cơ thể. Tr hiện đang làm chủ tàu đánh bắt hải sản, thường neo đậu tại bến Mũi Ngọc thuộc phường B, thành phố Móng Cái, còn Th đang làm thuê trên tàu của Tr. Khoảng 07 giờ ngày 12/8/2024, Th xin ứng trước tiền lương để mua 02 gói ma túy Heroine thì Tr đồng ý. Tr và Th bắt taxi đi từ bến Mũi Ngọc, phường B, thành phố M đến khu vực trước cổng Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái tìm mua ma túy. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nơi, Tr và Th xuống xe thì gặp 01 người đàn ông, Tr hỏi mua ma túy và trả tiền cho người đàn ông bán ma túy. Sau khi nhận tiền người này đi đâu không rõ, Trường và Th ngồi ở quán nước trước cổng Trung tâm Y tế đợi thì khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho Trường 06 gói ma túy rồi bỏ đi. Tr cất giấu 02 gói ma túy vào trong ví của mình để dùng riêng và đưa cho Th 04 gói ma túy, trong đó của Th 02 gói, còn 02 gói để Tr và T sử dụng chung. Sau khi mua ma túy xong, Tr và Th cùng nhau đến quán ăn ở số 26 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường T, thành phố M để ăn sáng. Khi đến quán ăn thì Tr và Th bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái phối hợp với Công an các phường Trần Phú, Bình Ngọc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Dương Văn Tr: 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy; 01 chiếc ví giả da màu đen và 01 túi xách bằng vải, màu đen. Thu giữ của Phan Văn Th: 04 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy và 01 chiếc ví giả da màu nâu.

Tại bản kết luận giám định số 1279/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: “*Mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; khối lượng M1: 0,065 gam, M2: 0,047 gam*”. Tổng khối lượng ma túy Heroine thu giữ của Dương Văn Tr là 0,112 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1280/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: “*Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; khối lượng M1: 0,024 gam, M2: 0,021 gam, M3: 0,026 gam, M4: 0,039 gam*”. Tổng khối lượng ma túy Heroine thu giữ của Phan Văn Thương là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy Heroine thu giữ của Dương Văn Tr và Phan Văn Th là 0,222 gam.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Nguyễn Ngọc Kh trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản Cáo trạng số: 2291/CT - VKSMC ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo *Dương Văn Trường, Phan Văn Thương* về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Dương Văn Tr* từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi một) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 12/8/2024.

Xử phạt bị cáo *Phan Văn Th* từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 12/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc túi xách bằng vải màu đen, đã qua sử dụng;

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/8/2024; các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người chứng kiến; trên cơ sở kết luận giám định số 1279/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 1280/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 12/8/2024, tại nhà số 26 Nguyễn Văn Tr, phường Tr, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh Dương Văn Tr và Phan Văn Th đều có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, trong đó Tr tàng trữ 0,222 gam, Th tàng trữ 0,11 gam.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan

điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Xét vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc thống nhất, mà do nhất thời phạm tội nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Trường là người khởi xướng, bỏ tiền và cùng bị cáo Thương đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Do đó, bị cáo Trường giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Thương giữ vai trò thứ hai.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Tr năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” và bị cáo Thương năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, mà nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc túi xách bằng vải màu đen, đã qua sử dụng, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Trường, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Văn Tr** 21 (hai mươi một) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 12/8/2024.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn Th** 18 (mười tám) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 12/8/2024.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc túi xách bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17/2025/THA, ngày 12/11/2024.*)

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo *Dương Văn Tr, Phan Văn Th* mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

